

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH
Số: 40 /2016/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 27 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định việc phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý
về quản lý thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BXD ngày 02 tháng 4 năm 2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước;

Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2034/TTr-SXD ngày 18 tháng 10. năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý về quản lý thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2016 và thay thế Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành quy định phân cấp quản lý thoát nước đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban

nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Y tế, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: Lạng

- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 4;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

bnddt_qpb_070

30

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng

QUY ĐỊNH

Việc phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý về quản lý thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 40 /2016/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý về quản lý thoát nước và xử lý nước thải tại các đô thị, các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghệ cao (sau đây gọi chung là khu công nghiệp), khu dân cư nông thôn tập trung, khu chức năng khác (cửa khẩu, cụm công nghiệp, ...), các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sản xuất ngoài các khu vực trên nằm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) trong thực hiện chức năng quản lý thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

Nội dung quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải bao gồm: Quy hoạch thoát nước và xử lý nước thải; thiết kế; đầu tư phát triển hệ thống thoát nước; quản lý, vận hành hệ thống thoát nước; đầu nối hệ thống thoát nước và giá dịch vụ thoát nước.

Chương II
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM
VỀ QUẢN LÝ THOÁT NƯỚC VÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Điều 3. Sở Xây dựng

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là UBND tỉnh) thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động thoát nước và xử lý nước thải, bao gồm: Công tác quy hoạch, thiết kế, đầu tư phát triển, quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải; hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình lập quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng, khai thác, kiểm tra, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, quản lý vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.
2. Chủ trì thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch thoát nước và xử lý nước thải đô thị, khu công nghiệp, khu chức năng đặc thù khác ngoài đô thị; đồng thời phối hợp với UBND cấp huyện cho ý kiến thẩm định quy hoạch thoát nước khu dân cư nông thôn tập trung.
3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập và trình UBND tỉnh phê duyệt quy định về quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.
4. Hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ công tác lập quy hoạch, thiết kế, đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.
5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trên địa bàn tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.
6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng phương án giá dịch vụ thoát nước đối với hệ thống thoát nước được đầu tư từ ngân sách nhà nước, gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.
7. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh cho ý kiến thỏa thuận về giá dịch vụ thoát nước trong khu công nghiệp để các chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp làm cơ sở quyết định về mức giá theo quy định.
8. Phối hợp với Sở Tài chính thẩm định phương án giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải được đầu tư từ nguồn vốn khác không thuộc ngân sách nhà nước.
9. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành có liên quan kiểm tra việc xây dựng, thực hiện quyết định giá dịch vụ

thoát nước áp dụng cho các đối tượng có liên quan đến dịch vụ này trên địa bàn tỉnh.

10. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm liên quan đến việc quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải tại các đô thị, khu công nghiệp, khu chức năng đặc thù khác theo quy định.

11. Quản lý và cung cấp các thông tin về cao độ nền khu chức năng ngoài đô thị cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo thẩm quyền để đảm bảo yêu cầu tiêu thoát nước mưa, nước thải.

12. Kiểm tra sự phù hợp giữa cao độ thiết kế công trình xây dựng và cao độ nền đô thị khi thẩm định thiết kế cơ sở và cấp phép xây dựng theo thẩm quyền.

13. Lập, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

14. Tổng hợp, báo cáo định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất cho Bộ Xây dựng, UBND tỉnh về công tác quản lý hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, quản lý lưu vực sông, kiểm soát ô nhiễm đối với hệ thống thoát nước và xử lý nước thải.

2. Tham mưu UBND tỉnh đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để tiếp nhận và quản lý kết quả quan trắc nước thải tự động liên tục.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quy định hoạt động xả nước thải vào nguồn tiếp nhận, về quy định sử dụng nước thải sau xử lý.

4. Phân cấp và quản lý việc sử dụng đất xây dựng hạ tầng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị, khu dân cư nông thôn.

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường của các công trình thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

6. Chủ trì tổ chức đánh giá sức chịu tải, ban hành và phân bổ hạn ngạch xả nước thải đối với lưu vực sông trên địa bàn tỉnh; đồng thời công bố thông tin các nguồn tiếp nhận nước thải không còn khả năng tiếp nhận nước thải trên địa bàn tỉnh.

7. Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp, quản lý hệ thống các điểm xả.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức điều tra, đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn nước thải; kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải của hệ thống thoát nước và các hộ thoát nước trên địa bàn tỉnh xả thải trực tiếp vào nguồn tiếp nhận; tổ chức quản lý các điểm xả, kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải xả trực tiếp vào nguồn tiếp nhận theo lưu vực trên địa bàn tỉnh phù hợp theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

9. Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) của các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước và xử lý nước thải thuộc thẩm quyền trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

10. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước nếu cần thiết.

11. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm về hoạt động xả nước thải không đạt quy chuẩn quy định vào nguồn tiếp nhận nước thải.

12. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính kiểm tra việc xây dựng, thực hiện quyết định giá dịch vụ thoát nước áp dụng cho các đối tượng có liên quan đến dịch vụ này trên địa bàn tỉnh.

13. Tham mưu UBND tỉnh tình hình quản lý, xử lý nước thải cho Bộ Tài nguyên và Môi trường theo định kỳ hàng năm và đột xuất.

Điều 5. Sở Tài chính

1. Tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh quyết định phương án giá dịch vụ thoát nước đối với hệ thống thoát nước được đầu tư từ ngân sách nhà nước.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt giá dịch vụ thoát nước do chủ sở hữu hệ thống thoát nước tổ chức lập và trình đối với hệ thống thoát nước được đầu tư từ các nguồn vốn khác ngoài ngân sách nhà nước.

3. Phối hợp với Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các đơn vị liên quan cho ý kiến thỏa thuận về giá dịch vụ thoát nước trong khu công nghiệp để các chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp làm cơ sở quyết định về mức giá theo quy định.

4. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc xây dựng, thực hiện quyết định giá dịch vụ thoát nước áp dụng cho các đối tượng có liên quan đến dịch vụ này trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh ban hành cụ thể cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ để khuyến khích nhà đầu tư tham gia đầu tư về thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

6. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt.

7. Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh quản lý về tài chính đối với nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho đầu tư phát triển thoát nước và xử lý nước thải.

8. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ dịch vụ thoát nước trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của từ Bộ Tài chính.

Điều 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Hàng năm tổng hợp, cân đối nhu cầu vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch bố trí vốn xây dựng các dự án công trình thoát nước và xử lý nước thải từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành cụ thể cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ để khuyến khích nhà đầu tư tham gia đầu tư về thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

3. Là đầu mối đăng ký với các Bộ, ngành Trung ương trong việc kêu gọi nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho đầu tư phát triển thoát nước và xử lý nước thải.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt.

5. Tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước và xử lý nước thải đô thị, khu công nghiệp, khu chức năng đặc thù khác để kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hóa.

Điều 7. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Sử dụng nguồn lực hợp lý cho việc nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật trong công nghệ xử lý nước thải và biện pháp xử lý nước thải.

2. Chủ trì tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành quy định về việc lựa chọn công nghệ xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì thẩm định phần công nghệ của các dự án có sử dụng công nghệ trong hệ thống thoát nước và xử lý nước thải.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát trong quá trình thi công, vận hành công nghệ xử lý nước thải của các dự án.

Điều 8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Chỉ đạo các đơn vị được giao quản lý hệ thống các công trình thủy lợi phối hợp với chủ sở hữu công trình thoát nước, đơn vị thoát nước đô thị, khu công nghiệp, khu chức năng đặc thù khác ngoài đô thị, khu dân cư nông thôn tập trung trong việc bảo đảm yêu cầu về cao độ, vị trí xả thải nhằm thoát nước, chống ngập úng, không gây ô nhiễm nguồn nước mặt, nước ngầm làm ảnh hưởng đến chất lượng nước, các công trình cấp nước sạch sinh hoạt và bảo vệ công trình thủy lợi.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan giám sát chất lượng nước thải của các tổ chức, cá nhân xả thải vào hệ thống công trình thủy lợi.

3. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện giấy phép của tổ chức, cá nhân được cấp phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi và xử lý vi phạm theo quy định.

4. Hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hoạt động xả nước thải từ hệ thống thoát nước vào hệ thống công trình thủy lợi.

Điều 9. Sở Giao thông Vận tải

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan trong việc quản lý nhà nước về hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh có liên quan đến kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý theo quy định hiện hành.

2. Hướng dẫn chủ đầu tư hệ thống thoát nước và các đơn vị có liên quan các phương án thi công hệ thống thoát nước dọc theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 10. Sở Y tế

Chủ trì và phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc quản lý nhà nước về hoạt động thoát nước và xử lý nước thải của các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành. Tham gia cùng các cơ quan kiểm tra chất lượng nước thải xả ra môi trường.

Điều 11. Sở Công Thương

Phối hợp các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan trong công tác lập quy hoạch, đầu tư phát triển, quản lý vận hành hệ thống thoát nước các khu công nghiệp, khu chức năng đặc thù khác trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Sở Thông tin và Truyền thông

Tham mưu UBND tỉnh trong việc tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân biết tầm quan trọng của việc bảo vệ công trình thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh và chấp hành các quy định của pháp luật về thoát nước và xử lý nước thải.

Điều 13. Công an tỉnh

Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thoát nước và xử lý nước thải theo quy định.

Chương III PHÂN CẤP QUẢN LÝ VỀ QUẢN LÝ THOÁT NƯỚC VÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Điều 14. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Là chủ sở hữu hệ thống thoát nước khu công nghiệp:
 - a) Được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước;
 - b) Nhận bàn giao lại từ các tổ chức kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp;
 - c) Nhận bàn giao lại từ các tổ chức, cá nhân bỏ vốn đầu tư để kinh doanh khai thác công trình thoát nước có thời hạn.
2. Tổ chức lập quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn quản lý theo phân cấp.
3. Phối hợp với Sở Xây dựng lập Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trên địa bàn tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.
4. Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thoát nước và xử lý nước thải do mình làm chủ sở hữu, gồm: Lựa chọn đơn vị thoát nước, ký kết và thực hiện hợp đồng với đơn vị được lựa chọn; cấp phép đầu nối cho các chủ đầu tư trong khu công nghiệp; chỉ đạo đơn vị thoát nước trên địa bàn quản lý tổ chức lập phương án giá dịch vụ thoát nước thông qua Sở Xây dựng trình Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt (đối với vốn ngân sách).
5. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng cho ý kiến thỏa thuận về giá dịch vụ thoát nước trong khu công nghiệp để các chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp làm cơ sở quyết định về mức giá theo quy định.
6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, giám sát nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng trong khu công nghiệp xây dựng theo quy hoạch và thực hiện các quy định về quản lý thoát nước và xử lý nước thải.
7. Phối hợp với cơ quan thanh tra và quản lý chuyên ngành trong việc tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm liên quan đến hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trong khu công nghiệp.

8. Quản lý và cung cấp các thông tin về cao độ nền trên địa bàn quản lý cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu để đảm bảo yêu cầu tiêu thoát nước mưa, nước thải.

9. Chịu trách nhiệm lập, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trong khu công nghiệp.

10. Tập hợp, lưu trữ hồ sơ quản lý thoát nước; báo cáo công tác quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải khu công nghiệp theo định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và đột xuất về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng.

Điều 15. UBND cấp huyện

1. Là chủ sở hữu hệ thống thoát nước trên địa bàn quản lý (đô thị, liên xã, khu chức năng đặc thù và trừ quy định tại Khoản 1 Điều 14 và Khoản 1 Điều 16 của Quy định này):

- a) Được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước;
- b) Nhận bàn giao lại từ các tổ chức kinh doanh, phát triển khu đô thị mới;
- c) Nhận bàn giao lại từ các tổ chức, cá nhân bỏ vốn đầu tư để kinh doanh khai thác công trình thoát nước có thời hạn.

2. Tổ chức lập quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn quản lý theo phân cấp.

3. Phối hợp với Sở Xây dựng lập Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trên địa bàn tỉnh trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thoát nước và xử lý nước thải do mình làm chủ sở hữu gồm: Lựa chọn đơn vị thoát nước, ký kết và thực hiện hợp đồng với đơn vị được lựa chọn; cấp phép đầu nồi, xả thải cho hộ thoát nước; chỉ đạo đơn vị thoát nước đóng cửa van khi triều cường lên nhằm tránh tình trạng ngập úng; chỉ đạo đơn vị thoát nước trên địa bàn quản lý tổ chức lập phương án giá dịch vụ thoát nước thông qua Sở Xây dựng trình Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt (đối với vốn ngân sách).

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng đô thị, khu chức năng đặc thù khác, khu dân cư nông thôn tập trung thực hiện việc xây dựng theo quy hoạch và tuân thủ các quy định về quản lý thoát nước và xử lý nước thải.

6. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước và xử lý nước thải thuộc thẩm quyền.

7. Phối hợp với cơ quan thanh tra và quản lý chuyên ngành trong việc tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm liên quan đến hoạt động thoát nước trên địa bàn.

8. Cung cấp thông tin quy hoạch cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải; xem xét sự phù hợp quy hoạch đối với hồ sơ xin phép xả thải vào hệ thống thoát nước theo quy định; cung cấp thông tin về cao độ nền đô thị, về hệ thống thoát nước và xử lý nước thải cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu để đảm bảo thoát nước trên địa bàn quản lý.

9. Thỏa thuận, cấp phép thi công đấu nối vào hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn quản lý và giám sát việc thi công đấu nối.

10. Bố trí kinh phí sự nghiệp hàng năm cho công tác, duy tu, sửa chữa, cải tạo hệ thống thoát nước trên địa bàn quản lý nhằm đảm bảo vận hành có hiệu quả hệ thống thoát nước và các yêu cầu về an toàn, cảnh quan và môi trường.

11. Tập hợp, lưu trữ hồ sơ quản lý thoát nước, báo cáo công tác quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn quản lý theo định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và đột xuất về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng.

Điều 16. UBND cấp xã

1. Là chủ sở hữu hệ thống thoát nước đối với các khu dân cư nông thôn tập trung trên địa bàn quản lý (trừ quy định tại Khoản 1 Điều 14 và Khoản 1 Điều 15 của Quy định này).

a) Được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước;

b) Nhận bàn giao lại từ các tổ chức, cá nhân bỏ vốn đầu tư để kinh doanh khai thác công trình thoát nước có thời hạn.

2. Thực hiện tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về thoát nước và xử lý nước thải.

3. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn theo thẩm quyền. Nếu vượt thẩm quyền hoặc gấp khó khăn, vướng mắc, phải báo cáo kịp thời cho UBND cấp huyện để xử lý theo quy định.

4. Báo cáo công tác quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn theo định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm và đột xuất về UBND cấp huyện để tổng hợp báo cáo Sở Xây dựng.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Các tổ chức chính trị, chính trị xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, chủ sở hữu công trình thoát nước tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về thoát nước.

2. Các nội dung liên quan đến hoạt động thoát nước và xử lý nước thải không nêu tại Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải, Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03/4/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn và giải quyết theo thẩm quyền. Nếu vượt thẩm quyền thì Sở Xây dựng tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 KÍ CHỦ TỊCH *long*
 PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng